TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2019/HSST**
Ngày: **30/8/2019**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa*: Bà **Trần Thu Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự theo thủ tục rút gọn thụ lý số 24/2019/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục rút gọn số 19/2019/HSST-QĐ ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Thị C - sinh năm 1977

Nơi cư trú: ấp Kinh 9A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 5/12. Con ông Võ Văn H, sinh năm 1950 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951 (chết). Chồng: Lê Hữu V, sinh năm 1976. Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

1. Bà **Đặng Thị B** - sinh năm 1961 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 9A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. Bà **Đinh Thị T** (Tròn) - sinh năm 1965 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 9A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Bà **Đặng Thị S** - sinh năm 1960 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 9A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

4. Bà **Huỳnh Thị T** - sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 9A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

5. Bà **Nguyễn Thị Lan C** - sinh năm 1974 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Kinh 9A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 12/7/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện T, tỉnh Kiên Giang tiến hành kiểm tra bắt quả tang Võ Thị C đang thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức bán số đề cho Đặng Thị B tại nhà của Võ Thị C ở ấp Kinh 9A, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang và tạm giữ của Võ Thị C gồm: 01 máy tính hiệu Casio LC-403TV màu đen trắng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA 105 màu đen đã qua sử dụng; 01 cây bút bi mực màu đỏ; 20 phơi đề được buộc thành 04 sấp, trong đó: 01 sấp có 08 phơi đề, 01 sấp có 05 phơi đề, 01 sấp 04 phơi đề và 01 sấp có 03 phơi đề; tiền Việt Nam 11.461.000đ. Tạm giữ của Đặng Thị B tự giao nộp gồm: 02 phơi đề, tiền Việt Nam 40.000đ.

Qua kết quả điều tra và Võ Thị C khai nhận là người trực tiếp thực hiện hành vi bán số đề và trả tiền trúng đề cho người mua đề, không có nộp phơi cho ai, bán số đề cho những người quen, bán trực tiếp cho người chơi, bán mỗi con số thấp nhất là 1.000đ, cao nhất là 250.000đ; hình thức bán, cách thức ăn thua thể hiện:

+ Bán số đầu A, là 02 con số xổ của giải tám của đài Miền Nam và 02 con số cuối của 04 giải bảy đài Miền Bắc; số đuôi B, là 02 số cuối của giải đặc biệt; số bao lô, là 02 con số cuối của tất cả các giải số kiến thiết, tỷ lệ được thua 1/80 lần đối với số 02 con, tức là người chơi mua 1.000đ *(Một nghìn đồng)* khi trúng thắng được 80.000đ *(Tám mươi nghìn đồng)*; đối với số đá là 02 con số cuối cùng của tất cả các giải số kiến thiết trong một đài, người mua số đá mỗi lần 01 cặp số, nếu mua số đá 1.000đ thì tính tiền là 1.000đ x 30 = 30.000đ đối với các đài Miền Nam, tính tiền 1.000đ x 46 = 46.000đ đối với các đài Miền Bắc và nếu trúng thì số tiền trúng là 500.000đ; nếu bán số đầu A, đuôi B đài Miền Nam thì mua bao nhiêu tính tiền bấy nhiêu; nếu bán số đầu A đài Miền Bắc thì nhân 4, tức người mua con số bất kỳ nào đó là 1.000đ thì tính tiền là 4.000đ, bán số đuôi B đài Miền Bắc người mua bao nhiêu thì tính tiền bấy nhiêu, nếu bán số AB đài Miền Bắc thì nhân 4,5 (tức bán số AB con số nào đó 1.000đ thì tính tiền là 4.500đ); nếu bán bao lô đài Miền Nam thì bán với tỷ lệ 15, tức là người mua số bao lô 1.000đ thì tính tiền là 1.000đ x 15 = 15.000đ, nếu bao lô đài Miền Bắc thì bán với tỷ lệ 23, tức là người mua số bao lô 1.000đ thì tính tiền là 1.000đ x 23 = 23.000đ. Võ Thị C đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức bán số đề với các ngày như sau:

+ Ngày 09/7/2019, bán số đề đài Bạc Liêu gồm: số đầu A, số đuôi B, số bao lô, số đá cho người chơi được số tiền 3.516.000đ. Trong ngày có người chơi đề trúng số đầu A, đuôi B con số 62 với số tiền 2.000đ, số bao lô trúng con số 32 với số tiền 2.000đ và trúng 02 lô, tổng cộng số tiền người chơi trúng đề trong ngày là 480.000đ. Tổng số tiền Võ Thị C đánh bạc trong ngày 09/7/2019 là 3.516.000đ + (6.000đ x 80 lần) = 3.996.000đ *(Ba triệu chín trăm chín mươi sáu nghìn đồng).*

+ Ngày 10/7/2019, bán số đề các đài Cần Thơ, Sóc Trăng, Hà Nội, gồm: số đầu A, số đuôi B, số đầu, đuôi AB, số bao lô cho người chơi được số tiền 10.706.000đ. Trong ngày có người chơi đề trúng số bao lô con số 68 là 12.000đ (02 lô) = 60.000đ, trúng con số 01 là 2.000đ, trúng con số 34 là 5.000đ, trúng số đá cặp số 19, 66 là 2.000đ x 500 = 1.000.000đ, tổng cộng số tiền trúng trong ngày là 6.360.000đ. Tổng số tiền Võ Thị C đánh bạc trong ngày 10/7/2019 là 10.706.000đ + (67.000đ *(số đầu, đuôi, bao lô)* x 80 lần) = 5.360.000đ + 1.000.000đ *(trúng số đá)* = **17.066.000đ** *(Mười bảy triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).*

+ Ngày 11/7/2019, bán số đề đài An Giang gồm: số đầu A, số đuôi B, số bao lô, số đá cho người chơi đề được với số tiền là 3.705.000đ. Trong ngày có người chơi đề trúng số bao lô con số 88 với số tiền 5.000đ, con số 18 là 4.000đ, con số 19 là 4.000đ, tổng cộng số tiền người chơi trúng trong ngày là 1.040.000đ. Tổng số tiền Võ Thị C đánh bạc trong ngày 11/7/2019 là 3.705.000đ + (13.000đ x 80 lần) = 4.745.000đ *(Bốn triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).*

+ Ngày 12/7/2019, bán số đề đài Vĩnh Long, Trà Vinh, gồm: số đầu A, số đuôi B, số bao lô, số đá cho người chơi đề được với số tiền ghi trên phơi đề là 1.010.000 đồng, bán số đề thiếu là 950.000 đồng, bán số đề cho Đặng Thị B lấy tiền mặt được 60.000đ chưa có kết quả xổ số kiến thiết thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra bắt quả tang.

Võ Thị C khai nhận trước đó vào khoảng tháng 5/2019 đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức bán số đề được khoảng 15 ngày, không nhớ bán cho ai, ai trúng nhưng đều bị lỗ và bị người anh ruột la không cho bán nên nghỉ bán, đến ngày 08/7/2019 bán số đề có người trúng, không nhớ ai trúng nhưng bị lỗ khoảng 3.000.000đ, ngày 09/7/2019 đến ngày 12/7/2019 bán số đề còn lưu lại phơi đề và xác định Võ Thị C đã trả tiền cho người trúng đề thu lợi bất chính với số tiền 6.000.000đ, số tiền này bị cáo Võ Thị C đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/2019/QĐ-VKSTH ngày 14/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Võ

Thị C về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như đã viện dẫn nêu trên. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Võ Thị C từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) máy tính hiệu Casio LC-403TV màu đen trắng, đã qua sử dụng; 01 cây bút bi mực màu đỏ, đã qua sử dụng).

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 1.041.000đ (Một triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) là tiền bán số đề những ngày trước được 981.000đ và ngày 12/7/2019 bán cho Đặng Thị B được là 60.000đ, và số tiền thu lợi bất chính từ việc đánh bạc của bị cáo Võ Thị C là 6.000.000đ.

Sau khi nghe Đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo nhận tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, quyết định đề nghị truy tố theo thủ tục rút gọn và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 15 giờ 30 ngày 12/7/2019, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T bắt quả tang tại nhà bị cáo Võ Thị C đang

có hành vi bán số đề cho người chơi, các dạng số đề gồm số đầu, số đuôi, bao lô và số đá, theo kết quả xổ số kiến thiết các đài Miền Nam và đài Miền Bắc; bị cáo bán cho người chơi với số tiền ghi trên phơi là 1.010.000đ (Một triệu không trăm mười nghìn đồng), bán thiếu 950.000đ, bán cho Đặng Thị B được 60.000đ chưa có kết quả xổ số thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, trước đó bị cáo Võ Thị C còn thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề để thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

- Ngày 09/7/2019, đánh bạc với số tiền là 3.966.000đ.
- Ngày 10/7/2019, đánh bạc với số tiền là **17.066.000đ**.
- Ngày 11/7/2019, đánh bạc với số tiền là 4.745.000đ.

Ngày 10/7/2019 bị cáo đánh bạc bằng hình thức bán số đề với số tiền từ 5.000.000đ trở lên đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm tội đánh bạc để xử lý hình sự với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Các ngày 09/7/2019; 11/7/2019 và ngày 12/7/2019 số tiền của mỗi lần đánh bạc đều dưới 5.000.000đ không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự và cũng không có căn cứ để xác định bị cáo phạm tội nhiều lần. Tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ ngày 09/7/2019 đến ngày 12/7/2019 là 6.000.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Thị C thừa nhận đánh bạc bằng hình thức bán số đề theo kết quả xổ số kiến thiết của các đài miền Nam và miền Bắc bán trực tiếp cho người mua, rồi tự trả tiền cho người trúng.

Hành vi của bị cáo Võ Thị C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Võ Thị C về tội "Đánh bạc" về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm vào lĩnh vực trật tự cộng đồng, gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức được đánh bạc là hành vi vi phạm pháp luật, bởi đây là hình thức đánh bạc ăn thua bằng tiền bị Nhà nước nghiêm cấm, là tệ nạn xã hội, và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc gia đình, kiệt quệ kinh tế và dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là cố ý, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm là cần thiết, để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Võ Thị C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 6.000.000đ; bị cáo có cha là Liệt sĩ; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là đủ nghiêm, đủ tính răn đe và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.041.000đ (Một triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) là tiền bán số đề những ngày trước được 981.000đ và ngày 12/7/2019 bán cho Đặng Thị Bảy được là 60.000đ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) máy tính hiệu Casio LC-403TV màu đen trắng, đã qua sử dụng; 01 cây bút bi mực màu đỏ, đã qua sử dụng).

[6] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Võ Thị C phải nộp lại số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền trên bị cáo đã nộp xong theo giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước số CT: 0000961 tại Kho bạc Nhà nước Tân Hiệp, Kiên Giang của Chi cục Thi hành án huyện T, tỉnh Kiên Giang.

[7] 20 (Hai mươi) phơi đề được buộc thành 04 sấp, trong đó: 01 sấp có 08 phơi đề, 01 sấp có 05 phơi đề, 01 sấp 04 phơi đề và 01 sấp có 03 phơi đề, sẽ được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với những người mua số đề của bị cáo Võ Thị C: Đặng Thị B ngày 09/7/2019 mua số đề, đánh bạc với số tiền 60.000đ, ngày 11/7/2019, mua số đề, đánh bạc với số tiền 30.000đ, ngày 12/7/2019 mua số đề với số tiền 60.000đ; Đinh Thị T ngày 09/7/2019 mua số đề, đánh bạc với số tiền 1.550.000đ, ngày 10/7/2019 mua số đề với số tiền 2.300.000đ; Đặng Thị S ngày 09/7/2019 mua số đề, đánh bạc với số tiền 65.000đ, ngày 10/7/2019 mua số đề với số tiền 150.000đ, ngày 11/7/2019 mua số đề với số tiền 90.000đ; Huỳnh Thị T ngày 09/7/2019 mua số đề, đánh bạc với số tiền 100.000đ, ngày 11/7/2019 mua số đề với số tiền 30.000đ; Nguyễn Thị Lan C ngày 09/7/2019 mua số đề với số tiền 29.000đ, ngày 11/7/2019 mua số đề với số tiền 25.000đ, qua điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra xác định chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm đánh bạc nên Công an huyện T chuyển hồ sơ cho Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), là phù hợp.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T xác định

những vật chứng không liên quan đến vụ án nên đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu gồm: trả lại cho bị cáo Võ Thị C 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 10.420.000đ; trong đó số tiền 10.000.000đ là tiền của chồng bị cáo là Lê Hữu V lãnh 02 tháng tiền lương từ việc làm thuê cho trại chăn nuôi của anh Nguyễn An K ở xã T, huyện T đem về đưa cho bị cáo cất giữ, không liên quan đến việc bán số đề; số tiền 420.000đ là tiền bị cáo mới bán vịt. Trả lại cho bà Đặng Thị B số tiền 40.000đ, do không dùng vào việc đánh bạc; là phù hợp.

Đối với Lê Thị Ánh T, sinh năm 2007 (12 tuổi), ngày 11/7/2019 mua số đề, đánh bạc với số tiền 10.000đ, chưa đủ căn cứ chịu xử lý vi phạm hành chính nên Cơ quan cảnh sát điều tra làm việc và giao gia đình quản lý; là phù hợp.

Đối với những người mua số đề được thể hiện trên các phơi đề các ngày 09, 10, 11 và ngày 12/7/2019 có tên: N1, L, N2, T3, H, M, qua kết quả điều tra chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và chưa xác định được nhân thân, địa chỉ; Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị C phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Thị C 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) máy tính hiệu Casio LC-403TV màu đen trắng, đã qua sử dụng; 01 cây bút bi mực màu đỏ, đã qua sử dụng).

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số 22/QĐ-VKSTH ngày 14/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.041.000đ (Một triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn đồng); số tiền 1.041.000đ trên hiện nằm trong số tiền 7.041.000đ (Bảy triệu không trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào

Ngân sách nhà nước số CT: 0000961 tại Kho bạc Nhà nước Tân Hiệp của Chi cục Thi hành án huyện T, tỉnh Kiên Giang.

3. Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Võ Thị C phải nộp lại số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền trên bị cáo đã nộp xong theo giấy nộp tiền trên tại Kho bạc Nhà nước Tân Hiệp, Kiên Giang của Chi cục Thi hành án huyện T, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Thị C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *THA Dân sự, Hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến